

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG VUONG TECHNOLOGY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106653489

3. Ngày thành lập: 01/10/2014

4. Địa chỉ trụ sở chính:

D6B - 11, lô D6, khu đấu giá 18.6ha, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bốc xếp hàng hóa	5224
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
3.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
6.	Bán buôn tổng hợp (trừ hóa chất y tế, dược, hóa chất bảo vệ thực vật)	4690
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
8.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ các loại Nhà nước cấm)	4669
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
20.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
21.	Đúc sắt, thép	2431
22.	Đúc kim loại màu	2432
23.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
24.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
25.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
26.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
27.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu	2599
28.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
29.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
30.	Phá dỡ	4311
31.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
32.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
34.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
39.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
40.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
41.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
46.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

48.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
49.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
53.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
56.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
57.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
58.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
59.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
60.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
61.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
62.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
63.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
64.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
65.	Xây dựng công trình công ích	4220

6. Vốn điều lệ: 4.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ MAI QUYÊN	Phòng 205-B3 Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	92.000	920.000.000	20	011668294	
			Tổng số	92.000	920.000.000	20		
2	TRINH XUÂN VƯỢNG	Phòng 503, tập thể Công ty công trình giao thông 116, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	115.000	1.150.000.000	25	013117674	
			Tổng số	115.000	1.150.000.000	25		
3	MAI THI CHÂU	Số nhà 33D, ngõ 110 phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	115.000	1.150.000.000	25	013395771	
			Tổng số	115.000	1.150.000.000	25		
4	NGUYỄN THU HIỀN	Số 72 Trần Quốc Toàn, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	138.000	1.380.000.000	30	011914044	
			Tổng số	138.000	1.380.000.000	30		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ MAI QUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 18/12/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011668294

Ngày cấp: 17/09/2006

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Phòng 205 - B3 Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phòng 205 - B3 Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

